

HẠNH HUỆ

Xuất gia
Hoàn gia
Tại gia



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - VĂN NGHỆ

Xuất gia – Hoàn gia – Tại gia

www.vienchieuonline.com

Xuất gia
Hoàn gia
Tại gia

Là Phật tử, chúng ta cần phải nhận định rõ ràng, đức Phật không phải là một vị thần hay thượng đế để ban ơn, giáng họa cho bất cứ ai. Phật chỉ là người hướng dẫn cho chúng ta con đường để đi tới chỗ an lạc giải thoát. Phật không thể đưa chúng ta lên Thiên đường, hay đày chúng ta xuống địa ngục, mà bản thân mỗi người chúng ta phải tự gánh lấy trách nhiệm đối với cuộc sống của mình, nhận lãnh hậu quả của những gì chính mình tạo ra. Tu sĩ, những người xuất gia, là những người đi theo bước chân của Phật để tự mình thoát khổ và giáo hóa chúng sanh, giúp chúng sanh thoát khỏi phiền não, thoát khỏi sanh tử luân hồi.

Nếu chúng ta hiểu hai chữ “xuất gia” theo đúng nghĩa thì sẽ thấy việc đi tu rất là cao quý. Xuất gia, tuy nói dễ mà lại rất khó, khó từ việc phải ăn chay lạt lẽo, thức khuya dậy sớm, lao tác nhọc nhằn, kể cả việc ngồi thiền cũng rất cay đắng, ngoài ra còn phải bỏ bao nhiêu những ưa thích ngày xưa, những thói quen không hợp với bối cảnh tu hành. Đi tu đã khó, lại còn thường xuyên bị “hăm dọa”, coi chừng tu không đàng hoàng phải mang lòng đội sừng trả nợ áo cơm. Tu không đàng hoàng thì chỉ là cư sĩ trọ (vì đạo không ra đạo, đời không ra đời) hay điều thử tăng (giống như dơi - chim không ra chim, chuột không ra chuột).

Cho nên, có rất nhiều người vào chùa rồi nhưng chịu không nổi áp lực, đành phải “hoàn gia”, có những trường hợp do không chịu nổi những lời quở trách, hoặc không có niềm vui trong sự tu tập nên cũng

đã “hoàn gia”... Đức Phật cũng từng kể chính Ngài trong những kiếp quá khứ, phát tâm đi tu nhưng chỉ vì tiếc một cái cốc và lon đậu giống mà đã cởi áo tu quay trở về để gieo hạt. Sự hấp dẫn của thế gian xem có vẻ như tầm thường, những sở thích tuy rất nhỏ mà lại bám vào mình khó gỡ ra. Huống chi có vô số người ngã đài vì tiếng gọi của tình cảm hay chạy theo một chút lợi danh...

Như vậy thì xem ra, có vẻ như “tại gia” là tốt nhất. Tại gia thì khỏi xuất, để khỏi về. Nhưng “tại gia” thì có nghĩa vẫn là phàm phu, suốt đời ở trong phiền não, trong sanh tử. Và ai lại không khắc khoải mưu tìm hạnh phúc? Và thông thường chúng ta đã quá vội vàng hay quá dễ dãi chấp nhận loại hạnh phúc phù du để rồi chuốc hận. Tại gia là còn ở trong vòng trần tục đầy phiền não, phía sau của những thứ mà chúng ta cho là hạnh phúc lại

là “cái gai” của những khổ đau ... như đức Phật đã từng nói: “*Chưa được cũng khổ, được rồi cũng khổ mà được rồi mất lại càng khổ hơn*”. Chẳng hạn như khi yêu một ai đó mà người ta không để ý đến mình thì lại “thất tình” than thở:

*Hỡi ơi người đó ta đây
Sao ta thơ thẩn đêm ngày chiếc thân
Dẫu cho đi trọn đường trần
Chuyện riêng dễ dám một lần hé môi
Người dù ngọc thốt hoa cười
Nhìn ta như thể nhìn người không quen
Đường trần lặng lẽ bước tiên
Ai hay chân đạp lên trên mối tình?!*

Nhưng khi cưới được người mình yêu rồi, một thời gian ngắn sao lại rên rĩ:

- Không biết lúc đó cái đầu tôi để ở đâu mà lại cầu hôn với bà.

Hoặc là khi chưa cưới thì chàng là hoàng tử, nàng là tiên nữ. Ở với nhau rồi thì chàng trở thành ác quỷ và

nàng thành phù thủy. Còn nếu mọi việc xuôi chèo mát mái thì lại phải lo nơm nớp vì sự an nguy của nhau. Và không chỉ tình cảm, mà mọi thứ như tiền bạc, danh vọng, địa vị... tất cả đều bấp bênh, rất dễ trở thành ảo vọng phù vân khiến chúng ta khổ nhiều hơn vui. Rồi do một cơ duyên nào đó, đến chùa được nghe những người xuất gia thuyết pháp, để “À!” lên một tiếng tỉnh ngộ. Té ra hạnh phúc đích thực lại là sự từ bỏ tận cùng mọi vướng mắc, mọi tìm cầu để nhận ra sự an lạc vốn có sẵn nơi ta.

Theo kinh Pháp Hoa, phẩm Phương Tiện, Phật ví dụ chúng sanh như những người con vui chơi trong nhà lửa, không hề biết đến sự nguy hiểm đang rình rập quanh mình. Người cha ở ngoài thương xót, kêu con ra nhưng chúng không đoái hoài. Ông phải dùng ba xe dê, xe nai, xe trâu để dụ cho con ham thích mà chạy ra.

Ra rồi thấy được đất trời thênh thang, không khí trong lành, lại được cưỡi xe đẹp tùy ý dạo chơi.

Vậy xuất gia mới có lý làm sao!
Xuất gia là thượng sách.

Thời Phật, có chàng thương gia tên Đại Hắc. Một hôm thấy người ta lữ lượt mang hoa đến tinh xá nghe Phật thuyết pháp. Tò mò, anh đi theo. Chỉ qua một bài pháp về vô thường, khổ, không... anh liền quyết định xuất gia, giao hết tài sản lại cho người em, mặc dù đã có nhiều vợ. Tiểu Hắc, người em, không đành lòng thấy anh xuất gia, đã dùng mọi cách năn nỉ anh bỏ ý định nhưng thất bại. Chú bèn cũng quyết định xuất gia, không phải vì hảo tâm mà chính vì muốn kiếm cơ hội để dụ anh trở về. Chú còn bốn bà vợ, thật tình khó mà dứt áo.

Đại Hắc xuất gia, nỗ lực tu hành không bao lâu chứng Thánh quả

A-la-hán. Trong khi đó Tiểu Hắc bồn chồn bất an và bất mãn cuộc sống ngoài ý muốn này, nhưng không dám bỏ anh. Một hôm, bốn bà vợ của Tiểu Hắc bàn mưu đến thỉnh chư Tăng về nhà cúng dường, và Tiểu Hắc là người được cử về chỉ huy việc xếp đặt để tiếp rước chư Tăng. Bốn bà vợ tự ý sắp xếp, không những không theo lời Tiểu Hắc, còn “xài xể” ông đã bỏ bê gia đình, không đủ tư cách sai khiến ai, và lột y áo ông ra, lấy y phục thế tục khoác vào. Tiểu Hắc phản ứng chiếu lệ một chút rồi xuôi tay. Và sau đó, dưới hình dáng thế tục, trở về tinh xá thỉnh Tăng và chính thức hoàn tục.

Những bà vợ của Đại Hắc thấy vợ Tiểu Hắc thành công, cũng bắt chước tổ chức trai phạn thỉnh chư Tăng đến. Phương thức cũng như những bà kia, cho đến khi các bà ráp lại toan cởi bỏ

y phục của ngài thì ngài dùng thần thông bay lên mái nhà, chọc thủng nóc bay về tinh xá.

Trong Đại Trí Độ Luận có những câu thơ rất hay:

Khổng tước tuy hữu sắc nghiêm thân,
Bất như hồng nhạn năng cao phi.
Bạch y tuy hữu phú quý lực,
Bất như xuất gia công đức thắng.

Dịch:

*Công tuy rực rỡ sắc màu,
Sao bằng hồng nhạn bay cao giữa trời.
Người đời phú quý hơn người,
Sao bằng công đức một đời xuất gia.*

Mục đích tu hành là quay trở về với bản tâm của chính mình. Nhận ra được sự quý báu của bản tâm, chúng ta sẽ quyết tâm “lên đường” để “xuất gia”. Theo định nghĩa, xuất gia là ra khỏi nhà thế tục, nhà phiền não và nhà tam giới. Phật Tổ đều dạy tâm chúng ta tạo thiên đường, tạo địa ngục. Cả

tam giới được tạo ra do chính tâm của mình, tâm gặp cảnh tùy theo thuận hay nghịch ý mà tham, sân, si khởi lên dẫn đến tạo nghiệp thiện ác, rồi đưa chúng ta đi khắp sáu nẻo luân hồi. Là Phật tử, chúng ta cần phải nhớ rõ luật nhân quả này mà điều phục tâm để có thể tự do “tùy ý sanh thân”, đừng để bị nghiệp lôi kéo.

Xuất gia, hoàn gia và tại gia còn có ý nghĩa khác. Xuất gia trong nhà Thiên còn có nghĩa là “đi hoang”.

Cha ơi cùng tử ngày xưa

Bước chân phiêu lãng nên chưa chịu về.

Như Thủy

Theo kinh Pháp Hoa, chúng ta chính là cùng tử bỏ nhà lang thang, sống nghèo cùng bao nhiêu năm nhưng máu phiêu lưu vẫn mạnh, không chịu trở về. Dù có những việc chúng ta biết là hay, là thiện nhưng không chịu làm; trong khi những cái

biết là ác, là xấu mà vẫn thích làm... Bởi lẽ, chúng ta mãi mê lượm ngói gạch quên mất, hay không biết gia tài người cha đang trông chờ mình về để phó thác. Biết được rồi thì chúng ta phải trở về thôi, tức là “hoàn gia” – *“cùng tử quy cố lộ”*. Như vậy hoàn gia ở đây hoàn toàn khác với hoàn tục. Khi ngòi thiên, vọng tưởng dấy khởi, dẫn chúng ta chạy khắp nơi. Nhưng nếu chúng ta nhận ra, cắt đứt ngay lập tức, ấy là chúng ta biết trở về nhà: *“Phản quan tự kỷ”*. Từ xưa đến giờ, có thể chúng ta đã đi rất xa, quanh quẩn trong luân hồi, nhưng vẫn không ra khỏi tâm mình. Cho nên con đường trở về rất ngắn, rất mau. Chỉ cần bỏ hết vọng tưởng là về được với Tâm – cái nhà đích thực của mình.

Thiền sư Động Sơn khi mãn hạ,
nói với tăng chúng:

- Huynh đệ đi Đông đi Tây phải
hướng vào chỗ vạn dặm không tắc cỏ
mà đi.

Giây lâu nói:

- Chỉ như chỗ vạn dặm không tắc
cỏ, làm sao đi?

Thạch Sương nói:

- Sao chẳng nói, ra cửa liền là cỏ?

Động Sơn nghe được nói:

- Lưu Dương lại có cổ Phật ư?

Thái Dương Diên nói:

- Nói thẳng không ra cửa, cỏ cũng
đầy đất. Thử nói phải làm sao đặt chân.

Giây lâu nói:

Mạc thủ hàn nham dị thảo thanh

Tọa khước bạch vân chung bất diệu.

Chớ giữ núi lạnh, cỏ lạ xanh

Ngồi trong mây trắng trọn chẳng tuyệt.

Ở đây “cỏ” có thể hiểu là những phiền não, khi mình “vừa bước ra” tức là vừa khởi một vọng tưởng thì gặp cỏ ngay. Còn nếu không khởi một vọng niệm nào, giữ thật tĩnh thì vẫn là cỏ. Tâm có hai trạng thái thường gặp: Động và Tĩnh. Nếu tâm của chúng ta cứ lăng xăng là động, nhưng nếu chúng ta bỏ động về tĩnh, và cứ ở trong trạng thái tĩnh hoài thì cũng không ổn. Vì tâm không thuộc động hay tĩnh, tâm là liễu liễu thường tri, là cái biết linh động không bị cảnh gạt nên không theo cảnh rong ruổi, nhưng không phải ù lỳ chìm đắm trong lặng lẽ, im lìm. Nên muốn đừng gặp “cỏ” thì chúng ta phải sống tỉnh giác, để giữ cho tâm mình ở trạng thái bình thường vượt khỏi động tĩnh. Như vậy, chúng ta đã biết trở về nhà - “hoàn gia”.

Trở về nhà, tức là mình là chủ nhà, thông dong tự tại, mọi việc tùy ý.

Người ta thường nói: “Ôi! Chốn quê hương đẹp hơn cả!” Chúng ta thoải mái trong nhà mình, dù nhà thế nào đi nữa cũng hơn ở nhà người tuy nhà cao cửa rộng.

*Ta về ta tắm ao ta,
Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn.*

Đó là ca tụng phương diện tự tại khi làm chủ. Tại gia là ở ngay trong nhà của mình, không phải tìm Đông, kiếm Tây nữa.

Cổ đức nói: “Cha mẹ không cho, không được xuất gia”. Chúng ta có hai thân: Thân mạng và huệ mạng. Nếu thân mạng khởi đầu do vô minh và tham ái thì huệ mạng được “nuôi lớn” là nhờ trí tuệ và từ bi. Vì vậy, đối với người tu, nếu được “cha trí tuệ” và “mẹ từ bi” cho phép thì mới được “xuất gia”, tức là khởi tâm động niệm trong sự tỉnh giác, còn nếu không thì “nhà mình mình ở”. Vì vậy, chúng ta thấy

tại gia rất quan trọng. Trong khi đó, từ xưa nay, chúng ta vì theo thính, sắc mà chạy khắp Đông, Tây khiến chúng ta mệt nhoài nhưng nếu chúng ta tỉnh giác, nhận ra được bản tánh chân thật vốn có của mình tức là chúng ta đang ở ngay tại nhà của mình.

Thời xưa, có một vị quan thái úy tên Lý Đoan Nguyên. Vốn hâm mộ Thiên, nên ông đã nghiên cứu từ thời còn trẻ. Mặc dù làm quan, nhưng phía sau vườn nhà ông vẫn có một cái thất để ông tu. Ông thường mời thiền sư Đạt Quán đến để hỏi đạo. Ông mê đạo đến quên ăn, bỏ ngủ nhưng ông vẫn chưa biết cách để “vào nhà”, tức là chưa nhận ra được bản tâm của mình. Một hôm, ngài Đạt Quán bảo ông rằng:

- Sự tinh tấn của ông như vậy rất đáng quý. Phải là người tái sanh mới được như thế. Nhưng tại sao lại không chịu ngộ?

Vị quan nghe xong liền xin đặt câu hỏi với Thiên sư:

- Xin Hòa thượng nói rõ giúp con, có thiên đường và địa ngục hay không?

Thiên sư liền trả lời:

- Chư Phật Như Lai ngày xưa từ ở trong không mà nói có, giống như thấy hoa đốm giữa hư không. Còn ông bây giờ thì từ ở nơi có lại hỏi về không như là mò trăng đáy nước. Thật là đáng tức cười.

Lý Đoan Nguyễn hỏi tiếp:

- Như vậy lúc tâm của mình không khởi nghĩ thì mình đi về đâu?

Thiên sư đáp:

- À, thỉnh Thái úy trở về nhà.

Và ông ta đã ngộ.

Chúng ta thường nghĩ, khi tâm mình không nghĩ gì hết thì nó trống rỗng, ngu ngơ, nhưng không biết rằng

khi buông hết mọi niệm, đó chính là lúc mình đang ở tại nhà. Lúc đó, bản tâm đang chiếu sáng. Tuy không thấy hình dáng, mà lừa nó một chút cũng không được. Chẳng hạn như, khi mình ngồi yên không nghĩ gì hết – dĩ nhiên không phải là chết – có việc gì xảy ra trước mắt, mình đều thấy rõ, nghe rõ và có thể nói nhận biết rõ mọi việc mà không có bất cứ thành kiến nào làm méo mó. Như thế là trí tuệ, thứ trí tuệ không học hỏi từ bên ngoài mà là thứ phát sáng từ bên trong. Tại gia tuyệt vời thế đó! Cho nên, tại gia tức mình đang có tâm làm chủ, có tâm là chủ, là tâm không “đi hoang”. Và những người ngồi trong nhà của mình một cách an ổn, ấy là những người có bản lĩnh.

Phật dạy: “Pháp của ta thực tế, đến để mà thấy.” Phật pháp thực tế, ở tại đây, mọi người đều có thể áp dụng vào cuộc sống hằng ngày của

mình. Có thực hành liền có lợi ích, liền có an lạc, liền có Niết bàn.

Thế thì, chúng ta phải “xuất gia” tức là vượt ra khỏi nhà phiền não, nhà tam giới để trở về với “ngôi nhà” đích thực của mình. Và khi đã “hoàn gia” thì nên ở yên ổn trong nhà của mình. Hay nói cách khác, “xuất gia” là chúng ta cần phải buông bỏ hết mọi phiền não. Nếu có lỡ chạy theo vật, thì cần phải tỉnh giác để quay trở về - “hoàn gia”. Và lúc nào cũng phải nhớ mình chính là ông chủ ngay trong nhà của mình – “tại gia”. Ông chủ ấy chính là tâm Phật.

Cuối cùng, nếu chúng ta luôn biết rằng Phật luôn ở trong ta không lúc nào rời. Tâm ta chính là Phật, bao la không giới hạn, dù làm gì, có quay cuồng nhảy múa, nhảy một cái được muôn dặm đi nữa thì vẫn không ra khỏi tâm như Tôn Hành Giả nhảy

không ra khỏi bàn tay của Phật. Thế thì ở đâu lại chẳng phải nhà mình. Hằng ở nhà mà chẳng biết, vì không tinh táo, chập chờn cơn mộng thấy làm kẻ tha phương, mất quê hương, rồi cũng trong mộng tìm đường trở về.

Theo thình sắc khắp đông tây,

*Tỉnh ra thấy vẫn nằm ngay giường
nhà.*

Thế thì không có chuyện xuất gia, nên cũng không có chuyện trở về, và cũng không cần khư khư ngồi yên gọi là ở tại nhà, mà là thông dong trong ba cõi sáu đường làm mọi việc thuận theo bản tánh, không mê mờ nên không tìm giác ngộ, không thiếu thốn nên chẳng có gì mong cầu. “*Tùy duyên tiêu nghiệp cũ, hờn nhiên khoác áo xiêm.*” Cũng dựng lập đạo tràng, cũng tạo bao Phật sự, cũng hàng phục chướng ma, cũng cầu chứng Phật quả. Nhưng mọi việc như trăng đáy nước,

như hoa đốm giữa hư không, như
bóng trong gương, như cảnh trong
mộng.

Khải kiến thủy nguyệt đạo tràng,

Đại tác không hoa Phật sự.

Hàng phục cảnh lý ma quân,

Câu chứng mộng trung Phật quả.

Thú vị thay cuộc sống thực sự
của người tu!

*Công tuy rực rỡ sắc màu,
Sao bằng hồng nhan bay cao giữa trời.
Người đời phú quý hơn người,
Sao bằng công đức một đời xuất gia.*